

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 8967/KH-UBND

Phú Thọ, ngày 23 tháng 11 năm 2015

QUỐC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐẾN

Số: ...8266...

Ngày: 24/11/15..

Chuyên: Công Thương

Lưu hồ sơ số:

CÔNG VĂN ĐẾN

CV Số: 1964

Ngày 24 tháng 9 năm 2015

Lưu hồ sơ:

KẾ HOẠCH

Phát triển Thương mại điện tử tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005; Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử; Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020; Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 66/TTr-SCT ngày 16/9/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Phát triển Thương mại điện tử tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016-2020 với các nội dung chính sau:

I. MỤC ĐÍCH, MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao nhận thức của các cán bộ quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, người dân về vai trò, lợi ích và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử (TMĐT) trong sản xuất, kinh doanh và đời sống;
- Từng bước tiếp cận và xây dựng nền kinh tế tri thức góp phần phát triển kinh tế bền vững, đồng thời nâng tầm ứng dụng thương mại điện tử theo kịp sự phát triển chung của cả nước, từ đó hội nhập nhanh chóng và sâu rộng vào nền kinh tế khu vực và thế giới;
- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh xuất khẩu, giúp mở rộng khả năng tiếp cận thị trường quốc tế và thị trường nội địa; tiết kiệm thời gian, chi phí giao dịch, tuyên truyền, quảng bá sản phẩm.

2. Yêu cầu:

- Phát triển thương mại điện tử tỉnh Phú Thọ phát huy hết tiềm năng, lợi thế của tỉnh để phát triển thương mại nhằm nâng cao sức cạnh tranh của các doanh nghiệp trong tỉnh, thực hiện tốt công tác quảng bá, giới thiệu và tìm kiếm thị trường cho hàng hoá, sản phẩm của các doanh nghiệp tỉnh nhà trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế;
- Trên cơ sở các quy định pháp lý của nhà nước về phát triển TMĐT, có cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong tỉnh ứng dụng TMĐT, cung cấp các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động TMĐT;
- Phát triển, ứng dụng thương mại điện tử của tỉnh gắn liền với việc ứng dụng và phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin truyền thông của tỉnh đến 2020.

3. Mục tiêu:

3.1. Mục tiêu tổng quát:

Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển lĩnh vực thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh, đưa thương mại điện tử trở thành một hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong các cơ quan nhà nước và đại bộ phận doanh nghiệp; góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của tỉnh; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

a) Về kết cấu hạ tầng thương mại điện tử:

Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại điện tử nhằm phục vụ thúc đẩy hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Phú Thọ phát triển phù hợp với xu thế và tình hình mới.

- Thẻ thanh toán được sử dụng rộng rãi nhằm giảm tỷ lệ sử dụng tiền mặt;

- Áp dụng phổ biến chữ ký số và chứng thực chữ ký số để đảm bảo an toàn, bảo mật cho các giao dịch thương mại điện tử;

- Các tiêu chuẩn trao đổi thông điệp dữ liệu được sử dụng trong hầu hết các giao dịch thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp - doanh nghiệp (B2B);

- Đạt 50% trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cấp huyện cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 và 10% dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 4; 100% các giao dịch giữa cơ quan hành chính nhà nước với doanh nghiệp và công dân được thực hiện trực tuyến qua cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Phấn đấu 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin; 50% doanh nghiệp có website riêng, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm; 30% doanh nghiệp tham gia website TMĐT để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; 10% đến 20% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất và kinh doanh;

- Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh, trong đó: 70% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán bằng thẻ thanh toán và thanh toán qua phương tiện điện tử; 50% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông, truyền thông trên địa bàn tỉnh chấp nhận thanh toán phí dịch vụ của các hộ gia đình qua phương tiện điện tử; 20% cơ sở kinh doanh trong các lĩnh vực thương mại dịch vụ như vận tải, văn hoá, thể thao và du lịch phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

b) Về tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về thương mại điện tử:

Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về TMĐT nhằm mục đích giúp doanh nghiệp, người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh hiểu biết được vai trò, lợi ích của thương mại điện tử, nắm bắt các kỹ năng thực hiện hoạt động thương mại điện tử, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về thương mại điện tử.

Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền, phổ biến về TMĐT tập trung vào các nội dung: Phổ biến các văn bản liên quan đến TMĐT, những lợi ích ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng, tầm quan trọng và tính hiệu quả của TMĐT, cảnh báo những rủi ro và những mặt trái của TMĐT; quảng bá doanh nghiệp điển hình thành công trong ứng dụng và cung cấp dịch vụ TMĐT. Nội dung tuyên truyền bao quát hầu hết các khía cạnh ứng dụng TMĐT, cập nhật tình hình triển khai chương trình phát triển TMĐT của tỉnh và định hướng phát triển TMĐT của Việt Nam; đồng thời biên tập và đăng tải các bài viết về TMĐT trên các trang thông tin điện tử của tỉnh, các Sở, ngành để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tới các cơ quan, doanh nghiệp và người tiêu dùng trong tỉnh.

c) Về nguồn nhân lực thương mại điện tử:

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử, qua đó nâng cao năng lực và kỹ năng cho nguồn nhân lực thực hiện thương mại điện tử tại doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, cũng như cộng đồng dân cư.

1.500 lượt cán bộ doanh nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước được tham dự các khóa đào tạo ngắn hạn về thương mại điện tử.

1.000 sinh viên năm cuối cấp được đào tạo, tập huấn về chuyên ngành thương mại điện tử, đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng thương mại điện tử cho doanh nghiệp.

d) Về phát triển các giải pháp thương mại điện tử:

Phát triển các giải pháp thương mại điện tử thông qua việc xây dựng các sản phẩm, các quy tắc, các phần mềm dùng chung để ứng dụng trong các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Mua sắm trực tuyến trở thành hình thức mua hàng phổ biến của người tiêu dùng.

Ứng dụng rộng rãi các hình thức thanh toán thương mại điện tử giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C); giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước (B2G); giữa cá nhân với nhau (C2C); giữa cơ quan nhà nước với cá nhân (G2C).

e) Về tư vấn xây dựng kế hoạch ứng dụng thương mại điện tử:

Tư vấn xây dựng kế hoạch ứng dụng thương mại điện tử thông qua các đợt điều tra, thống kê tình hình phát triển thương mại điện tử của tỉnh hàng năm, qua đó tham mưu cho lãnh đạo tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển và ứng dụng thương mại điện tử hàng năm phù hợp với tình hình thực tế đề ra.

g) Hợp tác về thương mại điện tử:

Hợp tác trong nước và quốc tế về thương mại điện tử nhằm giúp các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp Phú Thọ đẩy mạnh và tăng cường sự liên kết, hợp tác trong lĩnh vực thương mại điện tử với các tỉnh, thành trong cả nước và các tổ chức quốc tế.

h) Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử:

Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, nâng cao năng lực, kỹ năng tổ chức các hoạt động thương mại điện tử; nâng cao hiệu quả thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, đẩy lùi nạn làm hàng giả, tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh và cung cấp kiến thức cơ bản về ứng dụng thương mại điện tử.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, đào tạo phát triển nguồn nhân lực TMĐT:

a) Triển khai pháp luật về thương mại điện tử:

- Tổ chức tuyên truyền trên địa bàn tỉnh để cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và công dân nắm vững các quy định của pháp luật về TMĐT;

- Trong quá trình triển khai chính sách pháp luật về thương mại điện tử, kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn cũng như các quy định chưa hợp lý lên các cơ quan có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn;

- Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan tới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh:

+ Tổ chức các hoạt động rà soát, kiểm tra hàng năm nhằm nắm vững tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử tại địa phương;

+ Tổ chức những hoạt động thanh tra liên ngành về lĩnh vực thương mại điện tử tại địa phương.

Mỗi năm tổ chức ít nhất 01 lớp tập huấn triển khai các văn bản pháp luật về TMĐT cho các cán bộ chuyên trách quản lý TMĐT, CNTT các cấp; triển khai 01-02 cuộc thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực TMĐT.

b) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về TMĐT:

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về TMĐT thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình; xây dựng sổ tay TMĐT, các tờ rơi quảng bá về TMĐT và các hình thức khác; tổ chức các sự kiện thúc đẩy phát triển TMĐT.

- Phối hợp tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông nội dung văn bản pháp luật, chủ trương chính sách của nhà nước về TMĐT, các mô hình ứng dụng TMĐT của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung tuyên truyền bao quát hầu hết các khía cạnh ứng dụng TMĐT, cập nhật tình hình triển khai chương trình phát triển TMĐT của tỉnh và định hướng phát triển TMĐT của Việt Nam.

c) Tập huấn phổ biến kiến thức phát triển nguồn nhân lực TMĐT:

Tổ chức các khóa tập huấn ngắn hạn về thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp, thanh niên khởi nghiệp và sinh viên về TMĐT theo địa phương và lĩnh vực kinh doanh. Nội dung tập huấn chủ yếu gồm: tổng quan và lợi ích của thương mại điện tử; các mô hình thương mại điện tử trên thế giới; thương mại điện tử Việt Nam; hệ thống pháp luật về thương mại điện tử; các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê thương mại điện tử; lập kế hoạch triển khai thương mại điện tử; dịch vụ công trực tuyến; các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến; các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; các doanh nghiệp triển khai và ứng dụng thương mại điện tử thành công; xây dựng và quản trị website thương mại điện tử; ứng dụng marketing trực tuyến; sản phẩm dịch vụ thương mại điện tử; xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet.

Mỗi năm tổ chức 01 lớp bồi dưỡng cho cán bộ quản lý nhà nước; 02 lớp cho cán bộ doanh nghiệp, thanh niên khởi nghiệp, sinh viên năm cuối tại các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

2. Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMĐT:

- Tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng phần mềm mã nguồn mở khi triển khai các ứng dụng TMĐT, sử dụng các công nghệ phục vụ phát triển thanh toán trực tuyến, khuyến khích các doanh nghiệp các tiện ích thanh toán qua phương tiện điện tử hỗ trợ người mua thanh toán trực tuyến, thúc đẩy phát triển TMĐT.

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch kinh doanh dịch vụ cho thuê thiết bị tính toán, phần mềm và các dịch vụ công nghệ thông tin và viễn thông khác.

- Phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử ứng dụng trong TMĐT tới các doanh nghiệp, nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của an toàn thông tin, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên tham gia giao dịch TMĐT và lợi ích của việc sử dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số trong hoạt động TMĐT. Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử trong kinh doanh điện tử giữa các doanh nghiệp, ứng dụng các công nghệ bảo mật tiên tiến để thông tin trao đổi trên môi trường mạng internet được đảm bảo an toàn.

3. Các hoạt động hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử:

Tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử; xây dựng website thương mại điện tử phù hợp với mô hình, sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp. Giúp doanh nghiệp tự triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình tiên tiến; cách thức tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả trên website. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia các sản phẩm dịch vụ thương mại điện tử nhằm trao đổi, quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng marketing trực tuyến, xây dựng

thương hiệu trên môi trường Internet phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Phú Thọ nói riêng, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ.

a) *Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập và sử dụng hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng cho doanh nghiệp:* Thư điện tử là công cụ liên lạc, trao đổi thông tin, giao dịch trực tuyến có tốc độ cao, tin cậy, chi phí thấp. Cần có chính sách hỗ trợ và tư vấn cho doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp toàn diện cung cấp công nghệ thông tin như một dịch vụ trong triển khai hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp.

b) *Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử nhằm quảng bá thương hiệu và giới thiệu sản phẩm:*

Mỗi năm đưa từ 10 - 15 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh điển hình trong tỉnh có khả năng và mong muốn ứng dụng TMĐT để hỗ trợ, tư vấn cách thức tham gia. Hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác thông qua việc khai thác các cơ hội giao thương hàng ngày. Đào tạo kỹ năng quản trị gian hàng trực tuyến.

c) *Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMĐT:*

Website TMĐT đóng vai trò là công cụ xây dựng thương hiệu, quảng bá, kênh truyền thông và công cụ kinh doanh hiệu quả với chi phí thấp. Hỗ trợ doanh nghiệp có định hướng và xây dựng website TMĐT phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp.

Tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình tiên tiến trên thế giới, cách thức tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho website TMĐT.

Mỗi năm lựa chọn hỗ trợ 20 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng mới website TMĐT.

d) *Xây dựng "Sổ tay thương mại điện tử" nhằm giúp cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nghiệp nắm vững kiến thức pháp luật về phát triển thương mại điện tử đồng thời có kiến thức cơ bản để ứng dụng thương mại điện tử trong đời sống.*

Nội dung tuyên truyền về kiến thức pháp luật về TMĐT: Các văn bản pháp lý liên quan đến TMĐT; Các Thông tư, Nghị định của Chính phủ về TMĐT; Lợi ích, vai trò và các mô hình điển hình của thương mại điện tử; Giới thiệu các công cụ tiếp thị, quảng bá trực tuyến; Quy trình thông báo/dăng ký website với Bộ Công Thương; Diễn hình ứng dụng TMĐT thành công.

e) *Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng phần mềm chuyên dụng, phần mềm bán hàng, ứng dụng chữ ký số,... trong hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng marketing trực tuyến nhằm xây dựng thương hiệu trên môi trường internet: Marketing là hoạt động mà bất kỳ doanh nghiệp nào đều phải tiến hành. Hoạt động marketing sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận được khách hàng mục tiêu. Marketing trực tuyến đang là xu thế tiếp thị mới, phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong thời gian qua, marketing trực tuyến đã thể hiện được

rất nhiều ưu điểm nổi trội như: Chi phí thấp, tính tương tác cao, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian và đặc biệt là nhằm đúng đối tượng mục tiêu. Do đó cần định hướng, khuyến khích doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trên môi trường internet thông qua marketing trực tuyến.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng chữ ký số sử dụng trong các giao dịch thư điện tử, các e-mail, để mua hàng trực tuyến, đầu tư chứng khoán trực tuyến, chuyển tiền ngân hàng, thanh toán trực tuyến... Kê khai, nộp thuế trực tuyến, khai báo hải quan và thông quan trực tuyến. Chữ ký số giúp cho các đối tác có thể ký hợp đồng làm ăn hoàn toàn trực tuyến không cần ngồi trực tiếp với nhau, chỉ cần ký vào file hợp đồng và gửi qua e-mail.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng phần mềm quản lý bán hàng nhằm giúp doanh nghiệp ứng dụng CNTT vào công tác quản lý doanh nghiệp như quản lý kho, thu chi, công nợ... với những công nghệ mới dựa trên tiêu chí đơn giản, thân thiện, giúp người dùng nhanh chóng sử dụng thành thạo. Áp dụng cho các loại hình kinh doanh như quản lý siêu thị, chuỗi cửa hàng, chi nhánh, các loại hình doanh nghiệp khác nhau như thương mại, sản xuất, dịch vụ.

4. Khảo sát học tập kinh nghiệm và nhiệm vụ khác:

- a) Tổ chức các đoàn của tỉnh đi khảo sát, học tập kinh nghiệm các địa phương đã xây dựng và triển khai kế hoạch TMĐT đạt kết quả tốt, khảo sát một số doanh nghiệp ứng dụng thành công.

- b) Tổ chức cử cán bộ phụ trách TMĐT và CNTT dự hội thảo, tập huấn, hội nghị thương mại điện tử do các Bộ, ngành tổ chức.

5. Xây dựng, vận hành, nâng cấp và duy trì sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh:

Xây dựng và đưa Sàn giao dịch TMĐT của tỉnh vào hoạt động là một việc làm rất cần thiết cho các cấp, các ngành nâng cao hiệu quả trong điều hành và thực thi các chính sách phát triển kinh tế - xã hội; tạo dựng một môi trường kinh doanh trực tuyến lành mạnh và thuận lợi, giúp doanh nghiệp phát huy tốt hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy TMĐT và nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, từng bước đưa nền kinh tế của tỉnh hội nhập sâu rộng với kinh tế trong nước, khu vực và thế giới.

- Xây dựng Sàn giao dịch TMĐT của tỉnh đủ điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật, các công cụ tiện ích và các nguồn lực cần thiết tạo môi trường giao dịch thuận tiện, an toàn;

- Nâng cấp về mặt kỹ thuật, tích hợp Sàn giao dịch vào các cổng thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu;

- Tổng hợp thông tin của doanh nghiệp, sản phẩm hàng hóa theo từng ngành hàng cụ thể, các chương trình xúc tiến thương mại, cập nhật dữ liệu;

- Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp thông tin, tạo cơ hội giao thương, thực hiện các giao dịch qua mạng Internet thông qua Sàn giao dịch TMĐT của tỉnh.

6. Tăng cường mối quan hệ hợp tác:

Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố có ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với tỉnh Phú Thọ, trong đó đặc biệt quan tâm đến những chương trình hợp tác xây dựng và phát triển TMĐT;

Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương trong các chương trình hợp tác quốc tế về lĩnh vực TMĐT.

7. Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT:

a) *Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam - VNEX.*

Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam (VNEX) có địa chỉ <http://vietnamexport.com> là cổng thông tin chính thống của Bộ Công Thương, giới thiệu tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam và 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Đồng thời cung cấp cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam theo các lĩnh vực ngành hàng.

Hàng tháng, cần thu thập, biên tập thông tin về tiềm năng xuất khẩu của địa phương và danh sách các doanh nghiệp xuất khẩu cập nhật lên VNEX.

b) *Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài:*

Cổng thông tin thị trường nước ngoài tại địa chỉ <http://thitruongnuocngoai.vn> là cổng thông tin cung cấp có hệ thống thông tin thị trường nước ngoài về hầu hết các quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài được cung cấp bởi các đơn vị của Bộ Công Thương.

Việc khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài và phổ biến cho doanh nghiệp, đồng thời giới thiệu, hướng dẫn doanh nghiệp truy cập, khai thác là cần thiết.

Hàng tháng, trên cơ sở nguồn tin khai thác trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài, xây dựng bản tin điện tử cập nhật về tình hình thị trường để cung cấp cho doanh nghiệp xuất khẩu và các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh.

c) *Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh:*

Định kỳ tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng và xu hướng phát triển để tham mưu cho UBND tỉnh giải pháp quản lý hiệu quả lĩnh vực thương mại điện tử và công nghệ thông tin.

8. Nguồn kinh phí:

- Vận động các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh tích cực đầu tư mua sắm trang thiết bị, chủ động ứng dụng TMĐT vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội tiếp tục quan tâm lồng ghép nguồn kinh phí để đầu tư phát triển công nghệ thông tin hỗ trợ TMĐT.

- Hàng năm căn cứ vào nội dung của Kế hoạch, Sở Công Thương xây dựng dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương:

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì thực hiện kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công Thương và các sở ngành chức năng có liên quan triển khai có hiệu quả nội dung kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch phát triển TMĐT giai đoạn 2016-2020, kế hoạch hàng năm và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng dự toán kinh phí thực hiện hàng năm gửi Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch & Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn UBND các huyện, thành, thị, các đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động thương mại điện tử về hàng hóa, giá cả, chất lượng, các hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển TMĐT.

- Trung tâm Trung tâm Xúc tiến Thương mại - Sở Công Thương là đầu mối triển khai hoạt động phát triển TMĐT theo chương trình, kế hoạch đã được UBND tỉnh duyệt. Sử dụng có hiệu quả kinh phí và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, thanh quyết toán theo quy định của Nhà nước.

- Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kế hoạch phát triển TMĐT phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và hướng dẫn của Trung ương.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt và định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

- Lập báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm và cả giai đoạn báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Tổng hợp cân đối, lồng ghép các nguồn lực, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trong tỉnh với kế hoạch phát triển TMĐT hàng năm. Chủ trì rà soát trình UBND tỉnh bổ sung, thay đổi chính sách, tháo gỡ khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển TMĐT. Thẩm định, trình UBND tỉnh về các dự án, chương trình phục vụ phát triển TMĐT của tỉnh theo quy định. Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh để đảm bảo kinh phí hàng năm cho việc thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

4. Các sở, ngành: Thông tin và Truyền thông; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh:

- Sở Thông tin và Truyền thông: Lồng ghép Kế hoạch phát triển TMDT giai đoạn 2016-2020 với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông của tỉnh; Tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp nhằm triển khai hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến người dân và doanh nghiệp góp phần thực hiện tốt và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ theo quy định của nhà nước, đáp ứng yêu cầu của TMDT; Phối hợp với Sở Công Thương trong việc phổ biến, tuyên truyền về TMDT, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và TMDT, đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin, thương mại điện tử; Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phục vụ TMDT thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các giao dịch điện tử.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với các sở ngành liên quan ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá và xây dựng thương hiệu cho hàng nông sản thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Công Thương và các sở ngành chức năng có liên quan triển khai đồng bộ kế hoạch với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, gắn kết sự phát triển TMDT với Chính phủ điện tử.

- Công an tỉnh: Phối hợp với các sở, ngành chức năng đẩy mạnh ứng dụng phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Kiểm tra, kiểm soát đảm bảo an toàn, an ninh trong thương mại điện tử.

- Các sở, ngành khác có liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Công Thương xây dựng chương trình triển khai thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt. Định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Căn cứ nội dung phát triển TMDT đã được phê duyệt, phối hợp với Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, phối hợp đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

6. Các Ngân hàng trên địa bàn tỉnh:

Đề nghị các Ngân hàng Nhà nước và Thương mại phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch này.

7. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- Triển khai ứng dụng Thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để tiết giảm chi phí, tiết kiệm thời gian và mang lại hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với các sở ngành có liên quan tham gia thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

Các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn và định kỳ báo cáo kế hoạch thực hiện hàng năm về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương tổng hợp, đề xuất) xem xét quyết định. /s/

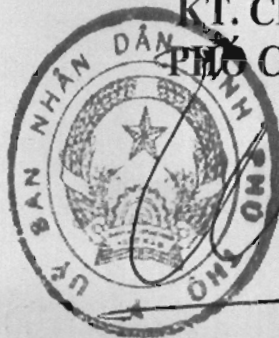
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công Thương;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Cục TMĐT - Bộ Công Thương;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị, thành;
- CV NCTH; TT CB-TH;
- Lưu: VT, KT6. N.(100b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thủy